

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 82/2024/HSST

Ngày: 10/9/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Thế Căn** - Cán bộ nghỉ hưu

bà **Đinh Thanh Hoàn** - Cán bộ nghỉ hưu

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông **Nguyễn Trung Kiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Cao Ph (tên gọi khác: không); sinh năm 1980, tại: Q, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: khu 8, phường Ph, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Cao X và bà Lê Thị Q; vợ: Nguyễn Thị S (đã ly hôn), con: 01 con, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đầu thú ngày 16/5/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

- **Bị hại:** ông **Cao Văn L**, sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn Ch, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá, có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị G, sinh năm: 1975; địa chỉ: khu 8, phường Ph, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- **Người làm chứng:**

1/**Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1980, vắng mặt.

2/**Vũ Sỹ Đ**, sinh năm: 1978, vắng mặt.

3/**Chị Xa Thị C**, sinh năm: 1978, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/5/2024, sau khi đi hát karaoke xong, Dương Cao Ph cùng ông Cao Văn L, anh Nguyễn Văn H và anh Vũ Sỹ Đ đến quán ăn đêm “Đức Dũng” tại khu vực thôn 5, xã H, thành phố M. Quá trình ngồi ăn đêm ông L có đưa tiền cho Ph nói là góp tiền hát trước đó. Tuy nhiên, do ông L làm thuê cho Ph, biết ông L không có tiền nên Ph không lấy. Thấy vậy, ông L nói *“mày coi thường tao, tao không đi làm cho mày nữa”* Ph nói *“thôi bây giờ anh không đi làm cho em nữa cũng được, cái tiền nợ (ông L có ứng 6 triệu tiền công) thì anh trả cho em”*. Sau đó, ông L nói lời thách thức Phú nên Phú có to tiếng chửi ông L, anh H và anh Đ vào can ngăn kéo Ph ra ngoài cửa quán, còn ông L vẫn ngồi ở bàn uống nước của quán. Lúc này Ph đi đến ngồi đối diện với ông L và ông L tiếp tục nói chuyện về việc ông L không làm việc cho Ph nữa. Do bức xúc nên Ph đã dùng tay nắm 01 cái vào mặt ông L khiến ông L ngã ngửa về phía sau đập lưng và đầu xuống đất. Tiếp đó, Ph dùng tay nắm liên tiếp 02 cái nữa vào mặt ông L. Lúc này, trong quán ăn đêm có một số người ở gần đó đã vào can ngăn ôm, kéo Ph ra ngoài, Ph cố tiếp tục nắm ông L thêm 01 cái nhưng do có người ôm tay Ph nên ph nắm không trúng. Ph đứng ngoài một lúc thấy ông L bị thương chảy máu ở miệng và nằm bất tỉnh nên đã cùng anh Hùng, anh Đại đưa anh L đến Trung tâm y tế thành phố Móng Cái khám, do bác sỹ nói thương tích ông L nặng nên Ph đã chuyển ông L vào bệnh viện Đa khoa tỉnh để cấp cứu. Nhận thức được hành vi đánh gây thương tích cho ông L là sai, nên ngày 16/5/2024, Ph đã đến Công an thành phố Móng Cái đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 424/KLTTCT-TTPY ngày 16/5/2024 và Bản kết luận giám định bổ sung số 563/KLTTCT-TTPY ngày 27/6/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Cao Văn L tại thời điểm giám định là: 53% (năm mươi ba phần trăm).

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, sức khỏe cho bị hại số tiền 153.000.000đ (một trăm năm mươi ba triệu đồng).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại ông Cao Văn L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có lời khai thể hiện như nội dung vụ án và đến nay bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 153.000.000đ (một trăm năm mươi ba triệu đồng) về tổn thất tinh thần, sức khỏe cho ông nên ông L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị G trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: chị là chị dâu của bị cáo Ph, sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, chị đã bỏ số tiền ra giúp bị cáo Ph bồi thường cho bị hại, đối với số tiền trên chị không đề nghị bị cáo phải hoàn trả lại cho chị.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn H, anh Vũ Sỹ Đ và chị Sa Thị C trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 1471/CT - VKSMC ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo *Dương Cao Ph*, về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Dương Cao Ph* từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 16/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Đơn trình báo ngày 16/5/2024; Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Đơn xin đầu thú; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 424/KLTTCT-TTPY ngày 16/5/2024 và Bản kết luận giám định bổ sung số 563/KLTTCT-TTPY ngày 27/6/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận thương tích; các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ ngày 15/5/2024, tại quán ăn đêm “Đức Dững” thuộc thôn 5, xã H, thành phố M, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, *Dương Cao Ph* đã có hành vi dùng tay đâm vào vùng cằm và mặt của ông *Cao Văn L* gây thương tích, làm ông *L* bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 53% (năm mươi ba phần trăm).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là rất nghiêm trọng, chỉ vì mâu thuẫn trong lời nói khi đi ăn với nhau, là mâu thuẫn nhỏ nhất mà bị cáo đã có hành vi tác động trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra khai báo thành khẩn và tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, sức khỏe cho bị hại số tiền 153.000.000đ (một trăm năm mươi ba triệu đồng). Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường dân sự: bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 153.000.000đ (một trăm năm mươi ba triệu đồng) cho bị hại. Đây là sự tự nguyện bồi thường phù hợp với nguyên tắc cơ bản được quy định tại Bộ luật Dân sự và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Dương Cao Ph 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng* tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đầu thứ 16/5/2024.

2. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo *Dương Cao Ph* phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Đỗ Thị Thanh Huệ